

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Danh mục các nhiệm vụ
khoa học và công nghệ năm 2021**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 37/2018/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành quy định quản lý Nhà nước việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông tại Tờ trình số 35/TTr-SKHCN ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc phê duyệt danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2021 gồm 09 nhiệm vụ khoa học và công nghệ, với tổng kinh phí dự kiến thực hiện năm 2021 là 3.700 triệu đồng (Ba tỷ, bảy trăm triệu đồng), có danh mục và dự toán kinh phí kèm theo.

Kinh phí thực hiện: Nguồn vốn ngân sách sự nghiệp khoa học công nghệ hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ vào tình hình thực tế, kinh phí được cấp và danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được phê duyệt, tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ tỉnh Đắk Nông năm 2021 đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Tiền).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh



DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 1501/QĐ-UBND ngày 07/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Nội dung	Dự kiến sản phẩm	Dự kiến Kinh phí năm 2021	Phương thức thực hiện
1	Ứng dụng công nghệ sinh học trong việc sản xuất giống chanh dây (<i>Passiflora sp.</i>) sạch bệnh tại tỉnh Đắk Nông	Chọn tạo ra giống chanh dây mới và thành lập trung tâm sản xuất giống chanh dây sạch bệnh ứng dụng công nghệ cao.	<ul style="list-style-type: none"> - Chọn tạo thành công giống chanh dây mới được khảo nghiệm theo quy phạm của Bộ NN&PTNT. - Tạo chồi ghép chanh dây bằng phương pháp nuôi cấy mô. - Sản xuất cây giống chanh dây ghép mô từ chồi nhân giống nuôi cấy mô. - Xây dựng mô hình sản xuất giống chanh dây trong nhà lưới, nhà màng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giống chanh dây mới được Bộ NN&PTNT công nhận. - Mô hình sản xuất giống chanh dây sạch bệnh trong nhà màng quy mô 1.000m². - Nhà lưới quy mô 5.000m² để duy trì và phát triển cây đầu dòng. - Bảo cáo tổng kết. 	400	Tuyển chọn
2	Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất một số loại hoa có giá trị cao tại Đắk Nông	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển giao quy trình công nghệ sản xuất 03 loại hoa; - Xây dựng mô hình sản xuất 03 loại hoa (Cát tường, Hoa Hồng, Lily). 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển giao, hướng dẫn cho các hộ tham gia dự án các quy trình công nghệ và xây dựng mô hình sản xuất hoa (Cát tường, Hoa hồng, Lily). - Đào tạo, tập huấn, chuyển giao cho đội ngũ cán bộ địa phương và các hộ nông dân vùng dự án. - Tổ chức hội thảo khoa học, đánh giá hiệu quả kinh tế, nhân rộng mô hình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quy trình công nghệ lên men thu nhân dầu từ thị quả bơ. - 20 lít dầu lên men từ thị quả bơ. - 03 sản phẩm mỹ phẩm: Sáp bơ, chống khô da và bảo vệ da; Mặt nạ bơ; làm sáng da; Lotion bơ; chống rụng tóc; Son môi chứa dầu lên men từ thị quả bơ. - 01 Bài báo khoa học đăng tạp chí quốc tế. - Đào tạo 01 thực sự/Kỹ sư. - Bảo cáo tổng kết. 	400	Tuyển chọn
3	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ lên men nhằm tăng hiệu quả trích ly dầu tạo một số sản phẩm mỹ phẩm từ thịt quả bơ (Persa Americana) trồng tại tỉnh Đắk Nông	Xây dựng quy trình công nghệ lên men, đánh giá thành phần hoạt tính sinh học và tạo sản phẩm mỹ phẩm chứa dầu trích ly từ thị quả bơ trồng tại tỉnh Đắk Nông.	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát ảnh hưởng của điều kiện lên men đến hiệu quả thu nhân dầu từ thị quả bơ. - Khảo sát thành phần hoạt chất của dầu trích ly từ quy trình lên men. - Khảo sát hoạt tính sinh học của dầu trích ly từ quy trình lên men; - Nghiên cứu tạo sản phẩm mỹ phẩm chứa dầu trích ly từ quy trình lên men thịt quả bơ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vườn ươm giống 500 m², vườn giống gốc 1.500 m², cung cấp 5000- 	500	Tuyển chọn
4	Điều tra phân bố, xây dựng mô hình nhân	Nghiên cứu điều chế cao định chuẩn và sản xuất chế phẩm tác	<ul style="list-style-type: none"> - Điều tra phân bố, đánh giá thực trạng Mật nhân tự nhiên trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; 		500	

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Nội dung	Dự kiến sản phẩm	Dự kiến Kinh phí năm 2021	Phương thức thực hiện
	giống, trồng thử nghiệm cây mật nhân (<i>Eurycoma longifolia Jack</i>) tại Đắk Nông và nghiên cứu chế phẩm phối hợp giữa mật nhân và sâm cau (<i>Circuligo orchioides</i>)	đựng tăng cường sinh dục nam từ cây mật nhân và sâm cau tại Đắk Nông.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mô hình nhân giống, trồng thử nghiệm cây Mật nhân. - Nghiên cứu điều chế các dạng chế phẩm từ cây Mật nhân tại Đắk Nông. 	<ul style="list-style-type: none"> 10.000 cây giống/năm. - Hợp chất eurycomanon phân lập; quy trình phân lập eurycomanon từ Mật nhân; cao chiết Mật nhân; - Quy trình chiết xuất tối ưu và tiêu chuẩn cơ sở cao bán thành phẩm Mật nhân và Sâm cau. - Công thức, quy trình bào chế và tiêu chuẩn cơ sở viên nang từ cao bán thành phẩm Mật nhân và Sâm cau. - Hồ sơ thử dược lý. - Bảo cáo tổng kết. - 03 Bài báo khoa học. - Đào tạo 02 thực sự/kỹ sư. 		Tuyển chọn
5	Nghiên cứu tạo sản phẩm hỗ trợ giảm cân từ hạt cà phê xanh và phụ phẩm của quá trình chế biến cà phê, nâng cao giá trị kinh tế tăng thu nhập trong sản xuất cà phê ở tỉnh Đắk Nông	Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình chế biến hạt cà phê xanh sản xuất nguyên liệu và bảo chế thực phẩm bảo vệ sức khỏe có giá trị kinh tế cao.	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện quy trình chăm sóc vùng nguyên liệu cà phê theo hướng hữu cơ; - Đánh giá chất lượng hạt cà phê xanh và phụ phẩm; - Hoàn thiện quy trình chiết xuất bột cà phê xanh hàm lượng xit chlorogenic CGA 40-50%; - Bảo chế các sản phẩm từ axit chlorogenic CGA 40-50%; - Xây dựng tiêu chuẩn cơ sở cho sản phẩm. 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 Quy trình chăm sóc vùng nguyên liệu cà phê theo hướng hữu cơ. - 01 Quy trình chiết xuất bột cà phê xanh hàm lượng xit chlorogenic CGA 40-50%. - 05kg bột chiết xuất cà phê xanh tinh, chiết xuất bột cà phê xanh hàm lượng xit chlorogenic CGA 40-50%. - 100 hộp sản phẩm hỗ trợ giảm cân, béo phì. - Tiêu chuẩn cơ sở các sản phẩm; - Bảo cáo tổng kết. 	300	Tuyển chọn
6	Nghiên cứu xây dựng hệ thống thông tin giá đất cho thành phố Gia Nghĩa tỉnh Đắk Nông	Xây dựng hệ thống thông tin giá đất cho thành phố Gia Nghĩa thuộc hệ thống thông tin đất đai tỉnh Đắk Nông nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin về giá đất của các tổ chức, cá nhân.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu cơ sở khoa học về xây dựng hệ thống thông tin giá đất. - Đánh giá hiện trạng hệ thống thông tin giá đất. - Thành lập CSDL giá đất cho TP.Gia Nghĩa; - Xây dựng công cụ hỗ trợ vận hành và khai thác hiệu quả CSDL giá đất cho TP.Gia Nghĩa. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ CSDL giá đất TP.Gia Nghĩa; - Công cụ vận hành, khai thác hệ thống thông tin giá đất. - Báo cáo tổng kết. 	400	Tuyển chọn
7	Nghiên cứu phát triển đa dạng hóa sản phẩm	Xây dựng quy trình chế biến các sản phẩm thực phẩm từ quả bơ,	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định thành phần hóa lý và dư lượng thuốc BVTV của nguyên liệu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quy trình công nghệ chế biến 6 sản phẩm: Sinh tố bơ đóng chai; Sa lát 		

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Nội dung	Dự kiến sản phẩm	Dự kiến Kinh phí năm 2021	Phương thức thực hiện
8	Thực phẩm từ quả bơ, quả nhàu Đắk Nông	nhau.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu chế biến các sản phẩm thực phẩm từ quả bơ, nhàu. - Xác định thành phần hóa học, chỉ tiêu vi sinh của sản phẩm. - Đề xuất máy móc thiết bị chế biến sản phẩm nghiên cứu phù hợp với quy mô của cơ sở ứng dụng kết quả. - Tổ chức chuyển giao quy trình công nghệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - guacamole đông hũ; Nước thạch quả nhàu; Nước nhàu lên men; Vang nhàu cường hóa; Cao nhàu. - 10 đơn vị cho mỗi sản phẩm: sinh tố bơ dạng chai 350 ml, guacamole dạng hũ 454g, nước thạch nhàu dạng chai 500 ml; nước nhàu lên men dạng chai 500 ml; vang nhàu cường hóa dạng chai 750 ml; cao nhàu dạng gói 50g. - Sản phẩm đạt tiêu chuẩn ATVSTP: chỉ tiêu vi sinh và hóa học (đủ lượng thuốc BVTV) theo TCVN. - Báo cáo tổng kết. - 01 Bài báo khoa học. - Đào tạo 01 thực sỹ, 02 kỹ sư. 	500	Tuyển chọn
	<p>Nâng cao năng lực quản lý của cán bộ, công chức người dân tộc thiểu số chính quyền cấp huyện, xã của tỉnh Đắk Nông đáp ứng tình hình mới</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ những vấn đề lý luận về năng lực quản lý và hoạt động đào tạo bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức người DTTS chính quyền cấp huyện, xã. - Phân tích thực trạng hoạt động và tác động đào tạo bồi dưỡng tới năng lực quản lý của cán bộ, công chức người DTTS chính quyền cấp huyện, xã. - Đề xuất các quan điểm và giải pháp nhằm: Bồi dưỡng, củng cố năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, các kỹ năng làm việc của cán bộ, công chức người DTTS ở từng địa bàn vùng dân tộc thiểu số, cơ quan, tổ chức, chính quyền cấp huyện, xã của tỉnh Đắk Nông trong thời gian tới. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cán bộ, công chức người DTTS cấp huyện, xã. - Phân tích và đánh giá thực trạng nguồn nhân lực cán bộ, công chức người DTTS cấp huyện, xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông về số lượng, chất lượng, hoạt động chức năng, thái độ làm việc... - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cán bộ, công chức người DTTS cấp huyện, xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ, công chức người DTTS chính quyền cấp huyện, xã (03 lớp cấp huyện: 05 lớp cấp xã). - 01 bài báo khoa học. - Báo cáo tổng kết. 	300	Tuyển chọn



TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Nội dung	Dự kiến sản phẩm	Dự kiến Kinh phí năm 2021	Phương thức thực hiện
9	Nghiên cứu xây dựng mô hình phát triển du lịch cộng đồng gắn với giá trị đặc trưng của Công viên địa chất toàn cầu tỉnh Đắk Nông	<p>- Mục tiêu chung: Đánh giá thực trạng khai thác, phát huy các giá trị của CVĐC toàn cầu trong phát triển du lịch hiện nay, đề xuất mô hình phát triển du lịch cộng đồng gắn với các giá trị đặc trưng của CVĐC toàn cầu.</p> <p>- Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none">. Làm rõ cơ sở lý luận của việc xây dựng mô hình phát triển du lịch cộng đồng gắn với giá trị đặc trưng của CVĐC toàn cầu;. Đánh giá thực trạng khai thác phát huy các giá trị của CVĐC toàn cầu trong phát triển du lịch;. Thành tựu, hạn chế, nguyên nhân và những vấn đề đặt ra hiện nay;. Đề xuất mô hình phát triển du lịch cộng đồng và giải pháp triển khai mô hình phát triển du lịch cộng đồng gắn với giá trị đặc trưng của CVĐC toàn cầu tỉnh Đắk Nông.	<ul style="list-style-type: none">- Cơ sở lý luận về xây dựng mô hình phát triển du lịch cộng đồng gắn với giá trị đặc trưng của CVĐC toàn cầu.- Một số khái niệm cơ bản; Những nội dung chủ yếu trong phát triển du lịch cộng đồng; Nhận diện những giá trị đặc trưng của CVĐC toàn cầu có thể khai thác để phát triển du lịch cộng đồng.- Mục tiêu, nguyên tắc, vai trò của mô hình phát triển du lịch cộng đồng; Các tiêu chí đánh giá đối với mô hình phát triển du lịch cộng đồng gắn với giá trị đặc trưng của CVĐC toàn cầu.- Một số kinh nghiệm của thế giới và Việt Nam về mô hình phát triển du lịch cộng đồng.- Thực trạng khai thác, phát huy các giá trị đặc trưng của CVĐC toàn cầu trong phát triển du lịch và du lịch cộng đồng.- Chủ trương, chính sách; Nhận diện và phát huy các giá trị đặc trưng của CVĐC toàn cầu; Tổ chức xây dựng các loại hình du lịch; Tình hiệu quả kinh tế, văn hoá – xã hội và bảo vệ môi trường; Tình bền vững; Những vấn đề đặt ra hiện nay.- Đề xuất mô hình phát triển du lịch cộng đồng và giải pháp phát triển du lịch cộng đồng gắn với giá trị đặc trưng của CVĐC toàn cầu.- Xây dựng mô hình phát triển du lịch cộng đồng gắn với các giá trị của CVĐC toàn cầu; Các nhóm giải pháp cho việc phát triển du lịch cộng đồng gắn với các giá trị của CVĐC toàn cầu; Kiến nghị.	<ul style="list-style-type: none">- 02 báo cáo kiến nghị.- 02 bài báo khoa học.- Báo cáo tổng kết, báo cáo tóm tắt.	400	
TỔNG KINH PHÍ DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2021						

Ân định Danh sách này: Có 09 nhiệm vụ